

VI.

*Rời em lại ra đi như đã đến
Giòng sông kia vẫn cứ chảy êm đềm
Ta ngồi lại bên cầu thương dĩ vãng
Nghe giữa hồn cây cỏ mọc hoang vu*
(thơ Hoài Khanh)

Dalat, thứ Tư 16/4/1975

Mưa và mưa, sao thật buồn!

Đã 13 ngày chúng tôi mất nhau và suốt cuộc đời về sau, chúng tôi sẽ còn mất đi mãi mãi những gì từng xây đắp. Cho đến tận bây giờ, tôi không hiểu tại sao lại mất nhau dễ dàng như vậy? Nhưng đây đúng là một sự thật. Tình yêu trong tim vẫn còn đầy, nhưng hằng lúc, hằng lúc, tôi tự nhắc nhở mình “*đã chấm dứt rồi mọi sự!*”

Mệt mỏi quá trong những ngày qua mà vẫn phải cố gắng chống chọi; vì vậy buổi trưa hôm nay nghe lạnh và đau đớn toàn thân.

Lạy Thượng Đế, xin đừng đem bệnh hoạn đến trong lúc này! Xin giúp con can đảm và sức mạnh để lướt đi bao nỗi khó khăn hiện tại.

Đêm, trở về phòng, tôi không thể tự chủ được nữa. Nước mắt tuôn rơi và nỗi đau đớn xô ập đến. Anh đúng thật là một kẻ tàn nhẫn, nhưng anh cũng đã tỏ ra dịu dàng lắm thay trong 6 tháng qua. Nông nổi chỉ tại tôi! Có điều, không bao giờ tôi hối tiếc những gì từng đã xảy. Trong hành vi, tôi phạm lỗi theo sự kiện thường một mình ra phò làm cho anh tủi nhục trước mặt vợ con –như lời anh nói--, nhưng trong tâm ý, thật quả tôi không mang một chút dối gian nào. Anh đã không cho tôi cơ hội giải thích. Cái ý nghĩ “*Em thuộc mẫu người khi đã nắm trong tay điều gì ưa thích tìm kiếm thì lại hủy diệt ngay một cách tàn nhẫn hả hê*” hiện hữu trong óc anh như một nếp chấn, là đầu mối cho mọi đổ vỡ. Cái quyết đoán rằng tôi đã phản bội, đã ngã vào tay một người đàn ông khác mà một lần trước mặt vợ con tại đây, anh đã thốt ra, cũng là nguyên nhân làm vỡ nát tấm tình tôi.

Thương cho anh hay cho tôi khi từ nay chúng tôi mất nhau vĩnh viễn?

Định mệnh đã đến hồi khép cửa thì đành chịu vậy thôi.

Phản người đàn bà lại tỏ ra thân thiện và hài lòng trước sự suy sụp không cách gì níu kéo. Bây giờ điều ấy với tôi cũng không còn đáng nói.

Có đáng chăng là tôi sáng suốt nhìn ra rất rõ: “*Anh đang tàn nhẫn và nông nổi để trôi tuột khỏi tay một tình yêu và đam mê tuyệt diệu*”; nhưng vẫn không thể nào còn cơ hội nói lên nhận định này với anh.

□

Dalat, thứ Năm 17/4/1975

“Một người là người bởi những gì im lặng hơn là nói”.

(Albert Camus).

Tôi rất thích câu này và từ nay, sự yên lặng là nỗi an ủi gần nhất của tôi.

Tất cả mọi thì giờ riêng chỉ dành cho những quyển sách, các người bạn trung thành vẫn không bỏ rơi tôi trên nhiều chặng chông gai trong định mệnh cô đơn giông bão. Nỗi buồn được giấu kín tận đáy tim, tôi cố gắng chối bỏ cá chất trầm mặc để hòa mình vào đời sống khó khăn hiện tại.

Dẫu vậy, không thể tự dối rằng, có những giây phút, nỗi buồn dâng cao đến dày vò trái tim bệnh hoạn, tôi đã không kèm được những giọt lệ ứa tràn trên gôi, lại ngất đi, lại tỉnh dậy cầu nguyện Mẹ Maria ban cho nghị lực để lướt qua mọi thử thách thương đau.

□

Dalat, thứ Sáu 18/4/1975

Từ đây ta có vì sao sáng

Thấp giữa hồn ta những đấng cay.

Mùa trăng lại đến. Nhiều đêm mở toang cửa sổ mặc cho gió lạnh quạt vào tê tái, tôi đứng nhìn say mê luông ánh sáng màu bạc chan hòa đồi núi để thấy lòng lắng dịu trước biết bao bề bàng hiện tại. Những buổi thật sớm, tôi cũng mở toang cửa sổ đợi chờ từng tia nắng ban mai. Những khi ấy, nghe yêu Dalat đến ngợp hồn. Yêu xiết bao khung trời lạnh lẽo một thời tuổi nhỏ tôi từng vẽ vờ mơ ước. Yêu thật nhiều vùng đất nên thơ mỗi ngày vẫn chứng kiến nổi tan nát của lòng tôi. Trong phút giây thoáng chốc của từng buổi sáng hy vọng, tôi tưởng như chiến tranh không hề hiện diện. Trái tim nghệ sĩ bùng lên cảm xúc. Và tôi biết rằng mình đang sẵn sàng trong một sự bất đầu tất cả. *Cái bắt đầu của ngày hôm nay tiếp nối liền theo sau những kết thúc của ngày hôm qua.*

□

Dalat, thứ Bảy 19/4/1975

Buổi sáng đi học tập lớp chính trị trong ấp cùng Vân Bích, đứa con gái lớn 17 tuổi của anh, tôi mặc áo dài màu tím than. Một lúc soi gương thấy đôi mắt buồn thăm thẳm trên tấm thân hình gầy quá, tôi thốt xúc động mênh mang mà nhớ lại những ngày còn đi học, những ngày còn đi dạy và những ngày còn sống đời phiêu bạt gypsy!

□

Dalat, Chủ nhật 20/4/1975

3:00 sáng.

Lúc nào cũng buồn!

Ngồi nhìn quanh quất căn phòng trang hoàng y hệt những căn trong thời cô độc cũ, cũng tranh cũng sách, cũng cây đàn và cái giá nhạc... vậy mà sao trong vũng không gian chật hẹp này, chỉ là phủ đầy một nỗi quạnh hiu đến ghê rợn?

“Je ne suis jamais seule avec ma solitude”.

(Tôi không bao giờ cô đơn với nỗi cô đơn của tôi.)

Dẫu biết vậy mà vẫn không thể có đủ nghị lực để lướt qua chính nỗi cô đơn ấy. Tâm trí cứ mãi nghĩ ngợi đến anh và những đau đớn nóng sốt vừa mới xảy ra.

Thượng Đế đọa đày khiến một đời tôi thăng trầm với toàn nước mắt. Trong 5 tháng làm vợ anh, **tôi đã có hạnh phúc thật**, dù cái hạnh phúc này phải mua bằng một giá rất đắt. Thế nhưng, tất cả đã tan thành hư ảo để lắm khi tôi phải tự hỏi, có phải rằng tôi được sinh ra đời để chỉ đợi chờ những nỗi lao đao đưa đến? Hay có phải rằng, cho đến chết, tôi vẫn không thể nào tìm ra một lần hạnh phúc bình yên?

*“Chém cha cái kiếp lấy chồng chung
Kẻ đắp chăn bông kẻ lạnh lùng!”*

Câu thơ Hồ Xuân Hương trở đi trở lại trong óc như một cái cười giễu cợt trên tấm lòng vô cùng giá rét.

Ôi mặc! Cuộc sống cô đơn cũng không phải là không thú vị. Điềm kiêu hãnh chính là sự yên lặng (như Camus nói) mà không phản đối hay chối từ theo những tội lỗi tôi không thực sự làm ra.

Lại nữa, thân xác có phải là điều quan trọng chẳng với một tâm hồn chỉ cu rùa mang đầy các ý nghĩ say mê hướng thượng? Tôi thương hại sự tầm thường này sinh từ lòng ghen của người đàn bà đã đành, cũng thương hại cả anh –*con người được tôi đánh đổi tất cả tự do tuổi trẻ để có*—trong những đồ vỡ ghê gớm ngày hôm nay.

□

Dalat, thứ Hai 21/4/1975

Trọn đêm qua không ngủ giấc nào, chỉ nằm yên lắng nghe tiếng gió hú.

Tôi phải viết chút ít về nơi cư ngụ hiện tại của mình.

Thoạt tiên khi mới đến đây, anh đề nghị tôi lưu lại trong phòng giữa trên lầu, cạnh phòng người đàn bà, nhưng tôi từ chối, chỉ nhận căn nhỏ nhất phía bên trái, có cánh cửa sổ hình tròn nhìn ra đường cái, dành lại căn giữa cho bốn đứa con anh. Tan vỡ xảy ra, tôi xin dọn hẳn xuống đây, chu vi độ 24 thước vuông, giáp mặt núi đồi, loại phòng dành riêng cho bồi bếp trong các biệt thự xây theo kiểu Pháp.

Biệt lập và xa cách hẳn cùng ngôi nhà chính, trong căn phòng ám khói nhiều năm không tô quét này, cảm xúc nghệ sĩ sống dậy mãnh liệt. Cũng tại đây, trên bốn bức tường đen bản, tôi làm sáng lên bằng những bức danh họa được chụp lại. Những Van Gogh, Cézanne, Gauguin, Modigliani, Monet, Degas... như hiện ra hằng ngày, đem cho tôi nhiều phút giây ấm áp. Trên đầu giường, một chồng sách cao

đã là cứu tinh cho cuộc sống cô đơn. Tôi yêu Dostoievski, Lermontov, Tolstoi; sống cùng Hugo, Dickens, Balzac. Tôi trao gửi nỗi lòng cho Maurois, Kafka, Gide; khổ đau từng lúc với nỗi đau khổ của Púshkin, Keat, Edgar Poe...

Cạnh cửa sổ là cái bàn viết có chiếc bình luôn cắm chỉ một loài hoa *marguerite*. Trên tường treo xâu chuỗi Thánh Giá với tượng Chúa Jésus rất đẹp, nhân một lần nhìn thấy vẻ rũ rượi của tôi trước cổng trường Quốc Gia Nghĩa Tử, Đào Thị Lương đã tặng cho tôi. Sát đầu giường là cái *table de nuit* có ngọn đèn vàng, có bức ảnh Beethoven, ngày sinh nhật 31/12 năm 1973, cô em gái thứ nhì đã vẽ tặng.

Tất cả mọi thứ này là những an ủi lớn, giúp tôi lướt qua tuyệt vọng trong những đêm buồn như muốn khóc của cái tháng Tư định mệnh nát tan này.

Đêm qua nằm đọc sách trong tiếng gió hú rền vang khắp vùng đồi núi. Những cơn gió xạt xào trên các ngọn thông, tựa hồ tiếng khóc than của linh hồn người con gái chết oan trong căn biệt thự bên cạnh nhà anh. Những cơn gió quất lên cửa sổ tiếng đập mạnh như thể có ai đang đưa tay gõ lên mặt kính. Kỳ quái một điều là tôi không nghe chút nào sợ hãi trước sự hoang vu của đồi núi. Dalat giữa khuya càng làm dậy hơn trong tôi một tình yêu nồng thắm. Cảm xúc nghệ sĩ bùng bùng như nước lũ tràn về làm vỡ bờ đê.

Tôi trỗi dậy khỏi giường, vội vàng chụp lấy giấy bút như sợ rằng nếu chậm trễ, nỗi rung động sẽ bay đi mất. Những rung động được un đúc từ cái nô bơ vơ thơ ấu, lớn dậy trong những ngày dồn dập cô đơn trong căn biệt thự xinh đẹp của anh tại đây. Dù rằng cuộc sống hiện tại khó khăn, thân tôi yếu đuối mà phải làm quen một cách tài tình với những công việc nặng nhọc; dù rằng tâm tư bị thương trầm trọng để trái tim không ngớt rỉ ra những giọt máu bầm từng lúc... thì trong căn phòng nhỏ ám khói đã nhiều năm, những đêm mưa lạnh gió hú vẫn không làm chết đi cá tính kiêu hãnh riêng tôi, *cái cá tính mà anh không bao giờ còn hiểu nổi chiều sâu thăm thẳm của nó nên đã xếp loại nó quá tầm thường*.

Tôi vẫn còn yêu anh ghê gớm, nhưng từ sự cô đơn tuyệt đối, trong hồn tôi đã nảy sinh biết bao cảm xúc. Đêm qua, những đau đớn của trái tim đã phải tôn kính lắng êm trước khung trời mơ màng giá rét. Đêm qua, vô tình mà tôi đã biến được những thống khổ riêng thành niềm rung động ngất ngây trước sự tuyệt vời của vũ trụ bao la.

□

Dalat, thứ Ba 22/4/1975

4:00 sáng. Tỉnh giấc dậy là cả một môi buồn phủ ngập tâm tư. Nhiều kỷ niệm dồn về, mang mang đau đớn. Từ ngày đầu viết lá thư 22/7/1974 cho đến đêm khai trương *dancing* Nautique. Từ lần thứ nhất tuột mái nhà bồn tẩu cho đến những ngày mưa lạnh ở Nha Trang.

Từ lần giăng hồ thứ hai cho đến đêm Noel 24/12/1974 ở Dalat... Bao nhiêu là kỷ niệm và kỷ niệm nào cũng đẹp, ngay cả những lần trò chuyện cũng là đẹp khi cuối cùng cả hai đều nhận ra mỗi người là *big gift* nhận từ Thượng Đế, của nhau.

5:00 sáng. Ngồi thẩn thờ suốt buổi mà nhớ Vân San và ngôi nhà quét vôi màu gạch đỏ có giàn bông giấy xanh um trên con đường Yên Đỗ. Ôi! Tôi có khác nào đứa trẻ con mang bộ mặt của một người lớn?

7:00 sáng. Chế độ đang dần bóp nghẹt dân chúng nên ngay cả việc di chuyển trong một phạm vi nhỏ hẹp cũng phải xuất trình giấy tờ phiền phức. Đời sống vô cùng khó khăn và lòng riêng nghe thật áy náy phải ở lại đây, dự vào một phần ăn. Tôi chỉ ao ước ra đi, nhưng làm sao được hồi Trời?

7:30 sáng. Hùng, đứa con trai lớn của anh mang về cho tôi cả một chồng sách văn chương bằng tiếng Anh và tiếng Pháp. Nó nói:

“Con biết cô thích sách nên đem về cho cô.”

Tôi thật cảm động, đáp lời nó và hai đứa bạn đứng bên cạnh:

“Cảm ơn con đã nhận ra ý thích của cô. Ai cho cô cái gì cô cũng không quý bằng nhận sách.”

Điều này đúng, nhất là những quyển sách cậu bé đã khổ công lục lọi trong các ngôi biệt thự bỏ hoang trong kỳ di tản, mà chẳng hiểu được giá trị của chúng.

Một mai rời khỏi cái gia đình này để lại lên đường phiêu bạt, tôi biết mình khó lòng quên đi những gì trong hiện tại. Dù anh với mọi phũ phàng từ bỏ, dù vợ anh với những đau khổ gây nên trên tấm thân mỏng manh này, thì trong tâm tư tôi, kỷ niệm tạo ra cùng bốn đứa con anh vẫn không thể nào chết được.

Những đứa trẻ, con yêu của Chúa!

Những đứa bé tâm hồn chưa nhuộm màu xấu xa từ cuộc đời lừa đảo, đã cúi xuống bên tôi bằng tấm lòng thiên thần trong sáng.

Những đứa trẻ ngây thơ chưa biết phán đoán lệch lạc đã mở to đôi mắt nai vàng xót thương cho một người khách cô đơn, *dừng chân trong cuộc đời chúng ít lâu trước khi bước trở lại trên con đường gian nan định mệnh.*

Làm sao tôi có thể quên?

□

Dalat, thứ Tư 23/4/1975

Đọc trong một tác phẩm của Thomas Mann một câu của Goethe:

“Không có lối nào dẫn vào đời sống một cách chắc chắn cho bằng đi qua Nghệ Thuật; và cũng không có lối nào thoát khỏi đời sống một cách chắc chắn hơn bằng đi qua Nghệ Thuật.”

6:00 chiều. Trời mưa rỉ rả từ ban trưa kéo dài cho mãi tận bây giờ, thật buồn như khóc. Tôi từ bỏ căn phòng hiu quạnh, ra đứng bên ngoài cửa, mặc cho những hạt nước mỏng bám nhanh trên tóc. Dalat hoàng hôn quả tình thơ mộng! Nhưng đằng sau cái chất thơ này, nào ai biết nó đã giấu đi cả một trời nghiệt ngã?

Nhìn xa xa ngôi trường Trung học Trần Hưng Đạo hiện ra mờ mờ trong làn sương xám, trong tôi dậy lên biết bao nỗi nhớ... Nhớ Sài Gòn điên cuồng! Nhớ khung trời cũ giờ đây đang dần dần trở nên dĩ vãng. Nhớ mái nhà gạch đỏ có đôi mắt mẹ hiền dõi mãi nơi xa theo bước chân tôi biệt. Nhớ Vân San sáng đẹp như một thiên thần.

Những nỗi nhớ này cứ dần xé trái tim từng lúc.

Tôi cố tìm đủ cách để lướt qua, từ viết tới đọc, từ cầu nguyện tới phân đấu... mà vẫn không làm sao chiến thắng với sự hoang lạnh trong tim.

Bao năm dong ruổi giang hồ, đôi mắt quen ráo hoảnh trước những biến cố đời tàn nhẫn, đôi môi quen mím lại, nén sâu tiếng khóc trong nhiều cảnh ngộ xót xa. Vậy mà hôm nay, không chối được rằng trái tim đầy nghị lực và khối óc kiêu hãnh này đã chùng xuống hẳn trước cảnh trời chiều thê lương u ám. Nỗi hoài vọng theo một vùng đất vời xa cứ từng chập làm tan nát tâm tư.

Cả một quãng đời 25 năm, tôi chỉ là con người ảo vọng, lúc nào cũng khát khao đi tìm những gì bên ngoài vòng tay vói. Tình yêu điên cuồng đã giết chết cái ý thức trong tôi về tấm lòng bao la của người mẹ. Sự đam mê phiêu lãng đã khiến tôi từ bỏ không tiếc tay những tình cảm thân thiết của gia đình.

Chỉ những buổi chiều tê tái như hôm nay, không gian u ám và lòng người cũng u ám, trong căn phòng hoang vắng, giữa một vùng trời dửng dưng lạnh giá, tôi mới nhận ra, ***hạnh phúc đích thật có thể nắm bắt chính là vòng tay mở rộng và ánh mắt thương yêu của người mẹ.*** Còn thì, những chuyện đi không ngừng, tình yêu, đàn ông, đam mê, danh vọng, tiền bạc và mọi thứ trong đời chỉ là những điều phù du không thật, nằm trong cái lưới huyền tượng của khối óc tôi luôn luôn vung vẩy.

Và, cũng ***“không có gì bi thảm hơn sự tan vỡ của một ảo tưởng”*** đúng như Koesler đã nói. Đây thật là một mối hận triền miên, giết chết tâm trí và thân xác tôi từng giờ từng phút trong một tháng qua.

Tôi đã gãy cánh nửa chừng trong việc bay tìm hạnh phúc. Trái tim bị thương trầm trọng, máu rỉ ra từng chập, những giọt máu vắt từ nỗi thương nhớ đêm ngày của mẹ tôi.

Hạnh phúc chỉ ý thức được khi nào ta đã mất nó.

□

Dalat, thứ Năm 24/4/1975

Trời đêm sáng trăng. Luồng sữa bạc lung linh trải dài từ đồi núi xuống đến ngưỡng cửa phòng tôi. Không khỏi chạnh lòng nhớ lại những đêm xưa tại nhà Mỹ Vân ở ấp Cam Ly, ánh trăng cũng mờ màng huyền hoặc. Chỉ khác là tâm tình tôi lúc ấy không quá đổi hoang vắng như bây giờ.

Vậy mà đã được hơn một tháng rồi tôi từ bỏ hoàn toàn những gì gọi là *"tình yêu và hạnh phúc"*. Nhiều lần tôi muốn đến bên anh, nhưng đành giết đi ý nghĩ khi mà anh đã xác định sự từ bỏ bằng hành động và lời nói trước mặt vợ con. Một phần kiêu hãnh tự trọng đã ngăn tôi lại trong sự im lặng tuyệt đối.

Bốn mươi một tuổi, anh thật quả nông nổi tàn nhẫn, lại ích kỷ tham lam nên đã không muốn hiểu cho cương vị khó khăn của tôi. Điều mà tôi thèm muốn nơi anh chính là *một tình cha đại lượng không bao giờ muốn bỏ rơi con mình dù muôn ngàn tội lỗi nó gây ra liên tiếp*. Tôi nhục nhã thật trước mặt người đàn bà và bốn đứa nhỏ theo những lời anh xỉ vả, nhưng tự nhủ, ***tất cả chỉ là nỗi đọa đày của Thượng Đế trong một giai đoạn định mệnh gian nan.***

Nên chấm dứt những trang nhật ký này tại đây khi lòng ê chề quá.

8 giờ tối mà phải vào giường thì quả đúng là một hình phạt, nhưng chỉ có ngủ may ra mới quên được nghĩ ngợi.

□